

CHƯƠNG III: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

1. Phương pháp đánh giá

- Sử dụng phương pháp **Đạt/Không đạt**.
- Nhà thầu được đánh giá là **ĐẠT** về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí dưới đây đều được đánh giá là **ĐẠT**.

2. Bảng tiêu chuẩn đánh giá chi tiết

STT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chuẩn đánh giá
1	Đặc tính kỹ thuật, chất lượng hàng hóa	
1.1	Chủng loại, thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu phải phù hợp với yêu cầu tại Chương V (Phạm vi cung cấp).	Đạt/Không đạt
1.2	Hàng hóa phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau, chưa qua sử dụng.	Đạt/Không đạt
1.3	Có Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất đính kèm để đối chiếu thông số.	Đạt/Không đạt
2	Khả năng cung cấp, lắp đặt và vận chuyển	
2.1	Tiến độ giao hàng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt/Không đạt
2.2	Địa điểm giao hàng: Tại kho của đơn vị (theo địa chỉ cụ thể trong hồ sơ).	Đạt/Không đạt
2.3	Biện pháp vận chuyển, lắp đặt đảm bảo an toàn, đúng quy chuẩn kỹ thuật.	Đạt/Không đạt
3	Dịch vụ sau bán hàng và bảo hành	
3.1	Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng đối với toàn bộ danh mục vật tư.	Đạt/Không đạt
3.2	Cam kết hỗ trợ kỹ thuật: Trong vòng 24h kể từ khi nhận được thông báo sự cố.	Đạt/Không đạt
3.3	Khả năng cung cấp phụ tùng thay thế trong vòng đời sử dụng dự kiến của hàng hóa.	Đạt/Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chuẩn đánh giá
4	Uy tín của nhà thầu và các yếu tố khác	
4.1	Lịch sử thực hiện hợp đồng: Không có hợp đồng tương tự bị hủy do lỗi của nhà thầu (theo Điều 19 & 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP).	Đạt/Không đạt
4.2	Cam kết về môi trường: Bao bì, vật liệu đóng gói đảm bảo tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường.	